

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 69/2024/HSST
Ngày 29/10/2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

-T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu Ba.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Hằng.
2. Ông Lê Khắc D1.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Phan Hoài Đông– Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa: ông Dương Minh Xuân – Kiểm sát viên.

- Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu T phần: Ông C Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ông Phạm Xuân Quyết- Thư ký Tòa án.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Hội trường A- Tòa án nhân dân huyện Ea Kar; tại điểm cầu T phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Ea Kar, Tòa án nhân dân huyện Ea Kar xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2024/HSST ngày 04/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2024/QĐXXST-HSST ngày 16/10/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh ngày 12/02/2006 tại: huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Thôn Q, xã C, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: không nghề nghiệp ổn định; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Con ông Lê Đình Q (đã chết) và con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ea Kar- Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Triệu Quang D1, sinh ngày 18/9/2006. Nơi cư trú: Thôn Q, xã C, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Lê Khắc Su C, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Thôn 12, xã E, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Trung N, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn EK, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Ông Trương Phước T, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn 12, xã E, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh H và Triệu Quang D1, sinh năm 2006 cùng trú tại Thôn Q, xã C, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk là bạn chơi thân với nhau, D1 thường xuyên rủ H đến nhà chơi rồi ngủ lại qua đêm tại nhà D1. Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của D1. Từ ngày 22/6/2024 đến ngày 17/7/2024, H đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản của Triệu Quang D1, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Ngày 21/6/2024, H đến nhà D1 chơi rồi ngủ lại, đến sáng 22/6/2024 khi H tỉnh dậy thấy chiếc nhẫn vàng của D1 đeo trên tay rút ra ngoài cạnh chỗ D1 đang nằm ngủ trên giường thì nảy sinh ý định trộm cắp nên H lấy trộm một chiếc nhẫn vàng tròn, mặt vuông, phía trên mặt có khắc nổi chữ “LỘC” dấu vào trong túi quần rồi đi về nhà. Sau đó, H đi đến tiệm vàng Duy T thuộc thôn 12, xã E, huyện EK do ông Trương Phước T làm chủ bán chiếc nhẫn, cân chiếc nhẫn nặng 2,166 chỉ, là vàng y (99,99%) được số tiền 15.380.000^d, số tiền bán được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐ97 ngày 12/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Ea Kar kết luận: 01 nhẫn vàng tròn, mặt vuông, phía trên khắc nổi chữ “LỘC”, bằng vàng y (99,99%), khối lượng 2,166 chỉ, có giá trị tại thời điểm ngày 22/6/2024 là: 16.028.000^d và tiền công là 350.000^d. Tổng giá trị là 16.378.000^d.

Vụ thứ 2: Ngày 13/7/2024, H đến chơi rồi ngủ lại nhà D1, đến khoảng 06 giờ ngày 14/7/2024, H tỉnh dậy trước còn D1 đang nằm ngủ, thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, màu vàng, dung lượng 256gb của D1 đang sạc pin để trên đầu giường nơi D1 đang nằm ngủ nên H lấy trộm chiếc điện thoại của D1 bỏ vào trong túi quần rồi đi bộ về nhà cất giấu. Sau đó, H tiếp tục đi bộ đến nhà D1 vào trong giường nằm ngủ lại để D1 không nghi ngờ. Khi D1 ngủ dậy nói mất điện thoại thì H nói không biết. Sau đó H đi về nhà, lấy điện thoại trộm được của D1 mang đến tiệm cầm đồ Hoa Đạt thuộc Tổ dân phố 1, thị trấn EK,

huyện EK do ông Nguyễn Trung N làm chủ bán được số tiền 7.500.000^d. Số tiền bán được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐ97 ngày 12/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Ea Kar kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, màu vàng, dung lượng 256gb đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 14/7/2024 là 8.000.000^d.

Vụ thứ 3: Ngày 16/7/2024 H đến nhà D1 chơi, đến chiều H mở hé cửa phía sau nhà D1, mục đích để vào nhà D1 trộm cắp tài sản cho thuận lợi. Khoảng 22 giờ cùng ngày H nói D1 mở cửa trước cho H về nhà, rồi nói D1 đóng cửa lại, đến khoảng 05 giờ ngày 17/7/2024 H đi bộ đến nhà D1 rồi mở cửa sau đi vào nhà D1 đến phòng ngủ thì thấy D1 đang nằm ngủ, còn điện thoại đang cắm sạc pin để trên đầu giường nên H đi vào lấy trộm điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, màu xám, dung lượng 128gb rồi đi ra ngoài về nhà. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày H đem điện thoại trộm cắp được đến tiệm cầm đồ Cao Phát, thuộc thôn 12, xã E, huyện EK do ông Lê Khắc Su C làm chủ bán được số tiền 8.500.000^d. Số tiền bán được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37KL-HĐ97 ngày 25/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Ea Kar kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, màu xám, dung lượng 128gb đã qua sử dụng có giá trị tại ngày 17/7/2024 là 13.200.000^d.

Vật chứng thu giữ gồm: + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, màu xám, dung lượng 128gb, số IMEI 359237631568354. Quá trình điều tra, Công an huyện Ea Kar đã giao trả cho ông Triệu Quang D1 là chủ sở hữu hợp pháp.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu xám, số IMEI 353048091218869 do bị cáo Nguyễn Thanh H tự nguyện giao nộp.

Trong vụ án có đề cập đến vai trò của ông Lê Khắc Su C, ông Nguyễn Trung N và ông Trương Phước T, là những người mua điện thoại di động và nhãn vàng của bị cáo trộm cắp của ông Triệu Quang D1 nhưng quá trình điều tra xác định ông C, ông N, ông T đều không biết tài sản do trộm cắp mà có nên các cơ quan tiến hành tố tụng không buộc họ phải chịu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 03/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố: bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố.

- Trong quá trình điều tra, bị hại Triệu Quang D1 đã nhận lại điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, màu xám, dung lượng 128gb và gia đình bị cáo có xin lỗi, bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là 20.000.000^d (hai mươi triệu đồng). Phía bị hại đã tự nguyện làm đơn bãi nại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- Trong quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Khắc Su C đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, màu xám, dung lượng 128gb cho cơ quan điều tra và gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho ông C với số tiền là 8.500.000^d (tám triệu năm trăm nghìn đồng). Ông C đã tự nguyện làm đơn bãi nại về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar thực hành quyền công tố luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thanh H tù 18 (mười tám) tháng đến 22 (hai mươi hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: chấp nhận việc Công an huyện Ea Kar đã giao trả cho ông Triệu Quang D1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, màu xám, dung lượng 128gb, số IMEI 359237631568354 là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tuyên trả cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu xám, số IMEI 353048091218869 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Thanh H đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Khắc Su C. Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Khắc Su C, ông Nguyễn Trung N, ông Trương Phước T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Bị cáo đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar và không tranh luận gì.

Tại phần lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Thanh H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Với mục đích tư lợi cá nhân, H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 22/6/2024, ngày 14/7/2024 và ngày 17/7/2024, H đã lén lút chiếm đoạt của ông Triệu Quang D1 01 (một) nhẫn vàng tròn, mặt vuông, phía trên khắc nổi chữ “LỘC”, bằng vàng y (99,99%), khối lượng 2,166 chỉ, có giá trị 16.378.000^d; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, màu vàng, dung lượng 256gb có giá trị 8.000.000^d và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, màu xám, dung lượng 128gb có giá trị 13.200.000^d. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 37.578.000^d (Ba mươi bảy triệu năm trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm trật tự công cộng là khách thể được pháp luật đặc biệt quan tâm bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đối với bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....”.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của

người khác là trái pháp luật nhưng do mục đích tư lợi, coi thường pháp luật, mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 22/6/2024, ngày 14/7/2024 và ngày 17/7/2024, bị cáo 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện ra trình diện đầu thú. Bị cáo phạm tội trong trường hợp gây thiệt hại không lớn. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên được bị hại bãi nại đề nghị giảm trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt được quy định tại các điểm b, h, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Thanh H là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Quá trình điều tra, Công an huyện Ea Kar đã giao trả cho ông Triệu Thanh D1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, màu xám, số IMEI 359237631568354 là chủ sở hữu hợp pháp.

Xét việc xử lý vật chứng của Công an huyện Ea Kar là có căn cứ, phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu xám, số IMEI 353048091218869 do không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh H.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro max, màu vàng, dung lượng 256gb đã qua sử dụng và 01 nhẫn vàng tròn, mặt vuông, phía trên khắc nổi chữ “LỘC”, bằng vàng y (99,99%), khối lượng 2,166 chỉ quá trình điều tra Công an huyện Ea Kar không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xử lý.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thanh H đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là

20.000.000^d (hai mươi triệu đồng) và bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Khắc Su C với số tiền 8.500.000^d (tám triệu năm trăm nghìn đồng). Xét việc bồi thường này là tự nguyện, phù hợp với khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị hại ông Triệu Quang D1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Khắc Su C, ông Nguyễn Trung N, ông Trương Phước T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Thanh H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[1] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2024.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Chấp nhận việc Công an huyện Ea Kar đã giao trả cho ông Triệu Quang D1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, màu xám, số IMEI 359237631568354 là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Thanh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu xám, số IMEI 353048091218869 có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/10/2024 giữa Công an huyện Ea Kar và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea Kar.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận việc gia đình bị cáo và bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền 20.000.000^d (hai mươi triệu đồng) và bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Khắc Su C với số tiền 8.500.000^d (tám triệu năm trăm nghìn đồng). Bị hại ông Triệu Quang D1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Khắc Su C, ông Nguyễn Trung N, ông Trương Phước T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Đắk Lắk.
- Vụ giám đốc kiểm tra 1-TAND Tối C.
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- VKSND huyện Ea Kar.
- Chi cục THADS huyện Ea Kar.
- Công an huyện Ea Kar.
- Cơ quan THAHS huyện Ea Kar.
- Bị cáo-đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hồ Thị Thu Ba